

Ngày 31/12/2025	16,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	-5.9%	-5.9%

2025	
ROE	7.7%
	+/- YoY ▼ 2.7%

Q4/25	
DT thuần	97.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 62.9 ▼ 39.3%
	YoY ▼ 79.9 ▼ 45.2%

2025	
DT thuần	398
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 92.0 ▼ 18.8%

Q4/25	
LN gộp	13.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 5.90 ▼ 31.0%
	YoY ▼ 27.3 ▼ 67.6%

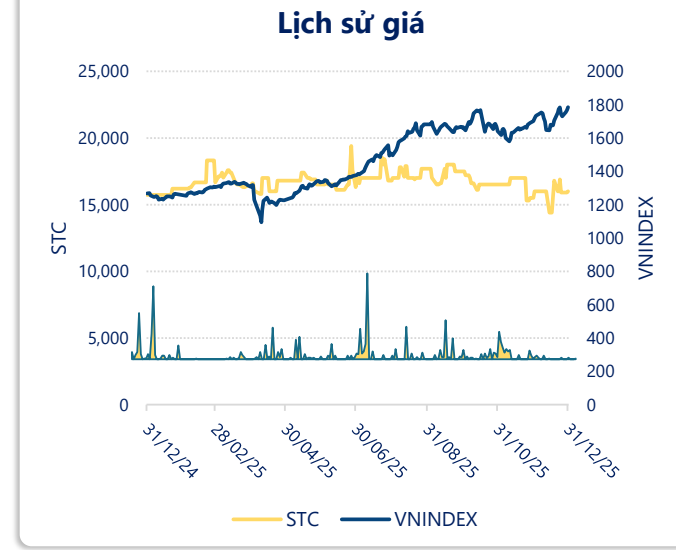
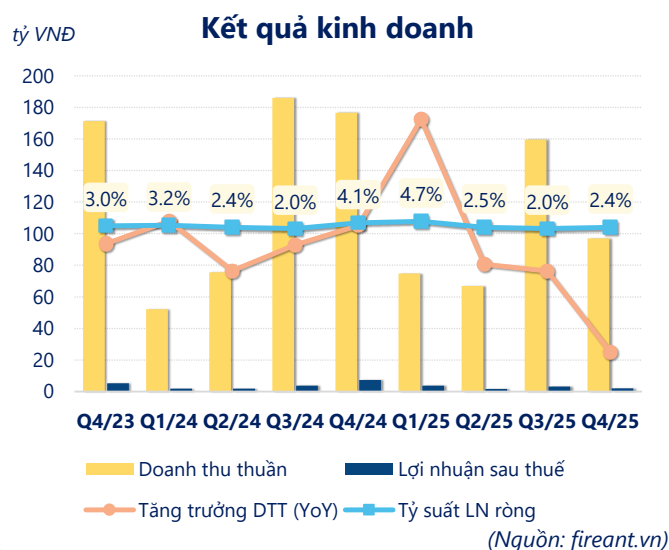
2025	
LN gộp	66.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 24.2 ▼ 26.8%

Q4/25	
LN thuần	2.01
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.63 ▼ 44.7%
	YoY ▼ 5.84 ▼ 74.4%

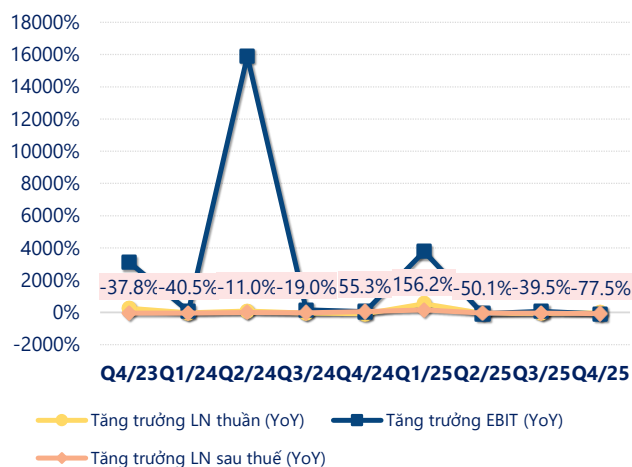
2025	
LN thuần	11.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.60 ▼ 28.6%

Q4/25	
LN sau thuế	2.03
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.21 ▼ 37.2%
	YoY ▼ 5.31 ▼ 72.3%

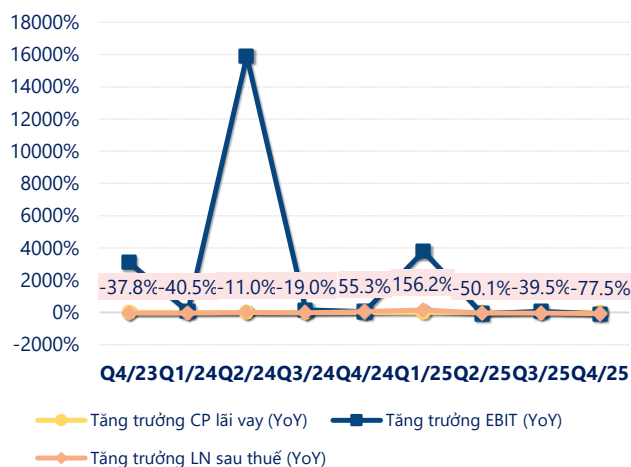
2025	
LN sau thuế	10.7
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.20 ▼ 28.2%



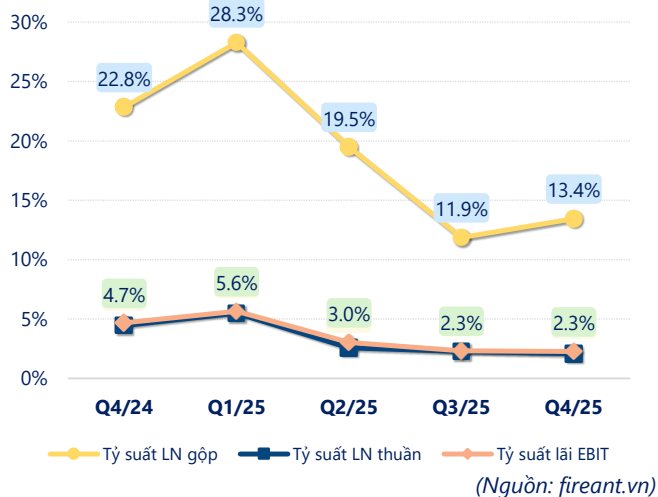
Tăng trưởng lợi nhuận



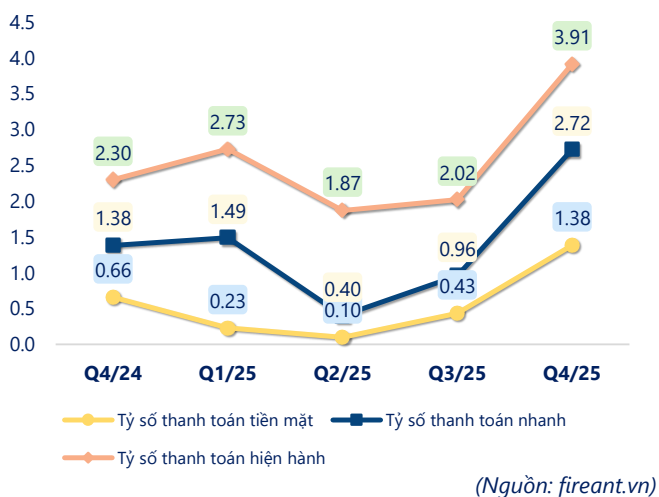
Tăng trưởng chi phí



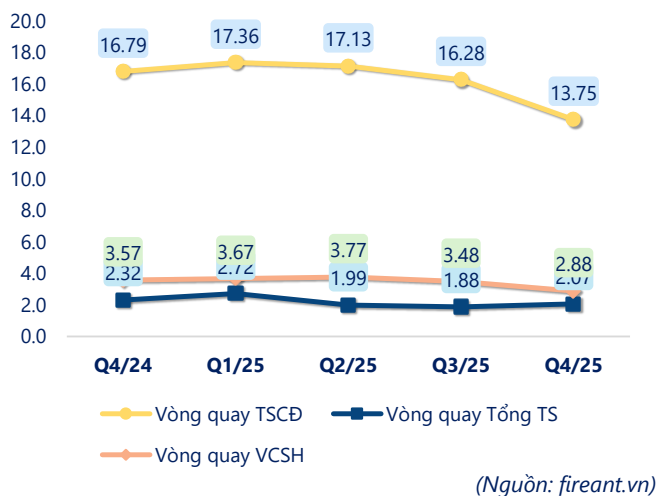
Tỷ suất lợi nhuận



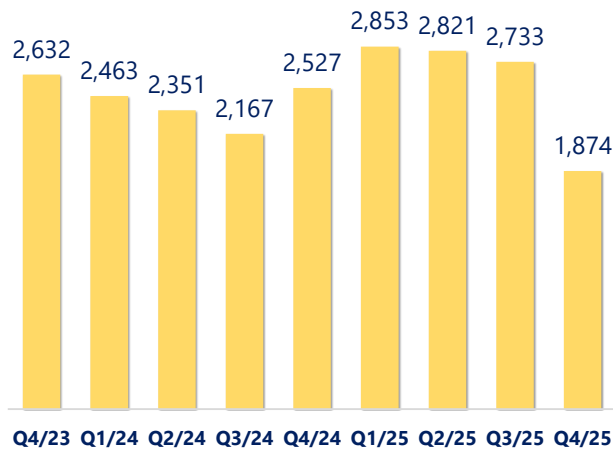
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	97.1	177	-45.2%	398	490	-18.8%
Giá vốn hàng bán	84.0	136	-38.2%	332	400	-17.0%
Lợi nhuận gộp	13.0	40.3	-67.6%	66.2	90.4	-26.8%
Doanh thu HĐTC	0.91	1.05	-13.1%	1.34	1.54	-12.9%
Chi phí TC	0	0.18	-100%	0.05	0.52	-90.1%
Chi phí lãi vay	0	0.18	-100%	0.05	0.52	-90.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	5.46	18.1	-69.8%	26.1	38.2	-31.7%
Chi phí QLDN	6.49	15.2	-57.3%	29.9	37.1	-19.5%
LN thuần từ HĐKD	2.01	7.85	-74.4%	11.5	16.1	-28.6%
Lợi nhuận khác	0.18	0.21	-12.8%	0.60	0.92	-35.1%
LN trước thuế	2.20	8.06	-72.7%	12.1	17.0	-29.0%
Lợi nhuận sau thuế	2.03	7.34	-72.3%	10.7	14.9	-28.2%
LNST của CĐ cty mẹ	2.33	7.20	-67.7%	10.6	14.3	-25.8%

(Nguồn: fireant.vn)

